

Bản án số: 147/2018/HS-PT
Ngày: 03-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Thẩm phán: 1/ Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt

2/ Bà Đặng Thị Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Từ ngày 28/3/2018 đến ngày 03/4/2018 tại Tòa gia đình và người chưa thành niên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo của bà Lê Thị X là đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Văn H; sinh năm 1969 tại tỉnh Hậu Giang; Thường trú: Ấp A, xã ĐHĐ, huyện ĐH, tỉnh LA; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); Có vợ và 02 con (lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 19/6/2017 (Có mặt).

Bị hại:

Trẻ Nguyễn Như Q, sinh ngày 07/11/2005

Thường trú: Khu F, xã Hà Thạch, thị xã PT, tỉnh Phú Thọ;

Tạm trú: đường KNT, Khu phố K, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Lê Thị X, sinh năm 1974 (mẹ trẻ Quỳnh),

Thường trú: Khu F, xã HT, thị xã PT, tỉnh Phú Thọ

Tạm trú: đường KNT, Khu phố K, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

1. Bà Lê Thị Minh N, luật sư của Văn phòng luật sư Lê Thị Minh Nhân thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Ông Đào Kim L, luật sư của Công ty luật TNHH An Thuận Phát thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

3. Ông Cao Thế L1, luật sư của Công ty Luật TNHH Kao Kiến thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/10/2016, Lê Văn H đi đến khu nhà trọ số 23/19 đường KNT, Khu phố K, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Cao Thị Đ làm chủ để hỏi thuê nhà trọ dùm bạn. Sau khi nói chuyện với bà Đ xong, H đi ra gặp trẻ Q đang đứng trước phòng trọ số 1 nên H đứng lại nói chuyện với trẻ Q được vài lời thì Q đi vào phòng và lên giường nằm. Thấy vậy, H đi theo vào phòng và đứng khom lưng xuống hôn vào mặt trẻ Q, sau đó dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của trẻ Q, tuột váy đồng phục học sinh và quần lót của trẻ Q xuống, sau đó H mới tuột quần của H xuống rồi cầm dương vật chà sát bên ngoài bộ phận sinh dục của trẻ Q. Lúc này, bà Đ đứng trước phòng cách H khoảng 02 mét nhìn thấy nên hỏi H “mày làm gì đó”, xong do sợ bị đánh nên bà Đ bỏ đi vào nhà mình. Do bị bà Đ phát hiện nên H kéo quần H lên và bỏ ra ngoài. Sau đó, bà Đ kể lại sự việc này cho mẹ của trẻ Q là chị Lê Thị X biết nhưng do quá bận việc nên đến ngày 13/10/2016, chị X mới trình báo cho công an phường ANL, đồng thời ngay sau đó chị X phát hiện H đang đi bán vé số nên báo cho công an đưa H về phường làm việc. Tại Cơ quan điều tra, H khai thêm trước đó khoảng từ tháng 4 -5/2014 (không nhớ rõ ngày), H đã 03 lần thực hiện hành vi tương tự với trẻ Q cũng tại địa điểm như đã nêu trên và mỗi lần như vậy H cho trẻ Q từ 5.000 – 10.000 đồng. Các lần này, H đều chỉ cầm dương vật cọ quẹt bên ngoài âm hộ của trẻ Q.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 140/TD.16 ngày 21/10/2016 (BL.71) của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“- Mànng trinh: Dẫn. Rách cũ tại vị trí 9 giờ.

- Phết dịch âm đạo:

+ Nhuộm tinh trùng theo quy trình Christmas Tree Stain: Không thấy tinh trùng.

- Có tế bào người nam trong âm đạo nhưng không đủ cơ sở đối chiếu với mẫu AND của đối tượng nam”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về sức khỏe số 47/SK.17 ngày 20/11/2017 (BL.173) của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “*Khả năng cương dương của dương sự Lê Văn H sinh năm 1969 bình thường*”.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thống nhất thừa nhận muốn quan hệ tình dục với trẻ Q nhưng do bị bệnh thận nặng nên dương vật không cương cứng để thực hiện được (BL.31, BL.43, BL.185).

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 22/9/2017 (BL.135), trẻ Q khai bị cáo chỉ cầm dương vật cọ quẹt bên ngoài âm hộ. Nhưng tại biên bản đối chất ngày 16/10/2017 (BL.169) và tại phiên tòa sơ thẩm ngày 14/12/2017 (BL.184), trẻ Q khai bị cáo có đưa dương vật vào bên trong âm hộ của trẻ Q. Trẻ Q giải thích lý do khai khác nhau là vì không hiểu rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: “*Dâm ô đối với trẻ em*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 116; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2017.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Ngày 18/12/2017, bà X là đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo không đồng ý cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội “*Dâm ô đối với trẻ em*”, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử bị cáo về tội “*Hiếp dâm trẻ em*”; đồng thời buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo quy định tương xứng với tội danh “*Hiếp dâm trẻ em*”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận muốn thực hiện hành vi giao cấu với trẻ Q nhưng không thực hiện được do bị bệnh thận nặng, dương vật không cương cứng được nên bị cáo chỉ cầm dương vật cọ quẹt bên ngoài chứ không đưa vào âm hộ của trẻ Q.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà X trình bày: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với tội danh “*Hiếp dâm trẻ em*” và phải bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Luật sư L và luật sư N thống nhất trình bày bị cáo có ý muốn giao cấu với trẻ Q và đã thực hiện hành vi giao cấu. Việc giao cấu không thực hiện được đến cùng là do trở ngại khách quan nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hơn nữa, bị cáo khai dương vật không thể cương cứng được là không có căn cứ. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Hiếp dâm trẻ em*” theo Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, đề

ngị Hội đồng xét xử tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh “Hiếp dâm trẻ em” và buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 133.200.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Bị cáo khai nhận về ý thức muốn giao cấu với bị hại nhưng do bị bệnh và bị bà Đ phát hiện nên không thực hiện được hành vi giao cấu. Do bị hại chưa đủ 13 tuổi nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm trẻ em” theo Điều 112 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm, luật sư, đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng sau đó thay đổi yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo tội danh “Hiếp dâm trẻ em”, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, quyết định cũng không tách yêu cầu bồi thường để giải quyết trong vụ án khác là không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm số 199/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Căn cứ theo lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thì bị cáo khẳng định muốn giao cấu với trẻ Q, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dương vật tác động vào vùng âm hộ của bị hại nhưng không thực hiện được việc giao cấu đến cùng là do bị bệnh và bị bà Đ phát hiện. Hành vi của bị cáo có dấu hiệu phạm tội “Hiếp dâm trẻ em” nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết phần dân sự về bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Do vậy, để đảm bảo xét xử đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử đối với bị cáo Lê Văn H để điều tra lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Hủy Bản án sơ thẩm số 199/2017/HSST ngày 14/12/2017 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án Lê Văn H cho Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển điều tra lại theo quy định của pháp luật.

2. Bà Lê Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- VKSND quận BT; (1)
- TAND quận BT; (1)
- Chi Cục THA quận BT; (1)
- Công an quận BT; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị hại; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (1)
- Người BV quyền, lợi ích HP của BH; (3)
- Trại giam, bị cáo; (3)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (26). (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình